

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ
TỔ NGŨ VĂN
(Đề có 1 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 2
NĂM HỌC 2021 – 2022
MÔN NGŨ VĂN, LỚP 11
(Thời gian làm bài 90 phút)

PHẦN MỘT ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Trang Tử nói: "Gà rừng đi mười bước mới nhặt được một hạt thức ăn, đi trăm bước mới uống được một ngụm nước. Nhưng chúng không mong cầu được sống trong lồng". Chúng ta có giống được những con gà rừng không? Nếu chúng ta vì ưa thích thóc gạo bày sẵn mà chịu chui vào chiếc lồng. Rồi từ sau những song tre đó, chúng ta đòi trả tự do?

Từ xúc com, xếp quần áo, sách vở, đến chọn trường, chọn nghề, tìm việc, kiếm sống, chọn chồng chọn vợ, chọn tương lai... Chúng ta sẽ quá quen với việc được sắp sẵn. Chúng ta ưa làm việc đã được người khác lên kế hoạch hơn là tự mình vạch ra. Chúng ta chuộng thói quen hơn sáng tạo. Chúng ta chỉ vui khi có người tặng bốc, chỉ hết buồn nếu có người an ủi vuốt ve. Chúng ta thậm chí không muốn tự phân biệt sai đúng trừ khi có người làm thay. Chúng ta không thể làm chủ đời mình. Cứ như vậy, chúng ta đánh mất bản năng của gà rừng và biến thành con chim trong lồng lúc nào không biết nữa. Thậm chí, một con chim trong rất nhiều lớp lồng.

(Nếu biết trăm năm là hữu hạn, Phạm Lữ Ân, NXB Hội nhà văn, 2012, tr.135)

Câu 1 (0,5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích?

Câu 2 (0,5 điểm) Vấn đề chính được tác giả nêu trong đoạn trích là gì?

Câu 3 (1,0 điểm) Anh/chị hiểu như thế nào về câu nói: "Gà rừng đi mười bước mới nhặt được một hạt thức ăn, đi trăm bước mới uống được một ngụm nước. Nhưng chúng không mong cầu được sống trong lồng"?

Câu 4 (1,0 điểm) Xác định thông điệp trong 2 câu văn sau:

"Chúng ta thậm chí không muốn tự phân biệt sai đúng trừ khi có người làm thay. Chúng ta không thể làm chủ đời mình. Cứ như vậy, chúng ta đánh mất bản năng của gà rừng và biến thành con chim trong lồng lúc nào không biết nữa. Thậm chí, một con chim trong rất nhiều lớp lồng."

PHẦN HAI LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm): Từ vấn đề đặt ra trong ngữ liệu phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về tính tự lập của con người trong cuộc sống.

Câu 2 (5,0 điểm)

Cảm nhận của anh chị về đoạn thơ sau:

Tôi muốn tắt nắng đi
Cho màu đừng nhạt mất;
Tôi muốn buộc gió lại
Cho hương đừng bay đi.

(Trích Vội vàng – Xuân Diệu)

..... Hết

Họ và tên học sinh: Số báo danh:

Thí sinh không sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KỲ 2

I. Hướng dẫn chung

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.

- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

- Việc chi tiết hoá điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong toàn tổ chấm.

- Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,5 (lẻ 0,25 làm tròn thành 0,5; lẻ 0,75 làm tròn thành 1,0 điểm).

II. Đáp án và thang điểm

PHẦN/CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
PHẦN MỘT ĐỌC HIỂU		3,0
Câu 1	Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích là <i> nghị luận</i>	0,5
Câu 2	Vấn đề chính được tác giả nêu trong đoạn trích là: <i> chúng ta đang dần đánh mất bản năng tự lập, chủ động, tự do.</i>	0,5
Câu 3	Con gà phải rất vất vả và để sinh tồn, nhưng đó là sự sinh tồn trong tự do. Đó là một cuộc sống đáng sống hơn sống trong an nhàn đầy đủ nhưng thụ động, mất tự do.	1,0
Câu 4	Xác định thông điệp trong 2 câu văn: <i> Chúng ta đừng đánh mất bản năng tự lập, chủ động của chính mình.</i>	1,0
PHẦN HAI LÀM VĂN		7,0
Câu 1	Từ vấn đề đặt ra trong ngữ liệu phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về tính tự lập của con người trong cuộc sống.	2,0
	- Yêu cầu về kỹ năng: HS biết viết đoạn nghị luận xã hội, có dung lượng khoảng 200 chữ, biết triển khai luận điểm, diễn đạt mạch lạc	0,25
	- Yêu cầu về nội dung: Bài làm có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật, đảm bảo các nội dung chính sau:	0,25
	* Giải thích ý kiến: + Nghĩa đen: Tự lập là khả năng tự đứng vững và không cần sự giúp đỡ của người khác.	0,5

	<p>+ Nghĩa bóng: Tự lập là cách sống không dựa dẫm vào người khác, biết dùng tài năng và bản lĩnh cá nhân để làm chủ cuộc sống của mình. ⇒ Tự lập là một trong những đức tính nhân bản trong tiến trình hình thành nhân cách của một con người</p>	
	<p>* Bàn luận:</p> <p>+ Tự lập thể hiện ở sự tự tin, bản lĩnh cá nhân, dám đương đầu với những khó khăn, thử thách, ý chí nỗ lực phấn đấu vươn lên trong học tập, + Cuộc sống tự lập mang lại sự tự tin, khuyến khích con người phát huy năng lực cá nhân, phát triển khả năng tư duy - sáng tạo. + Những người không có tính tự lập, cứ dựa vào người khác thì khó có được thành công thật sự. Nếu không có tính tự lập, con người sẽ dễ bị vấp ngã, thất bại và dễ có những hành động nông nổi, thiếu kiềm chế. + Tự lập không có nghĩa là tự tách mình ra khỏi cộng đồng. Có những việc chúng ta phải biết đoàn kết và dựa vào đồng loại để tạo nên sức mạnh tổng hợp.</p>	0,5
	<p>* Bài học nhận thức và hành động:</p> <p>+ Tính tự lập không chỉ là phẩm chất mà còn là kỹ năng sống cần thiết đối với mỗi người. + Mỗi người cần có ý thức rèn luyện và tạo thói quen tự lập cho mình bắt đầu từ những việc nhỏ nhất hàng ngày để trở nên hoàn thiện hơn. Phê phán những người không có tính tự lập, dựa dẫm, ỷ lại, trông chờ vào người khác, sống bám vào người khác</p>	0,5
Câu 2	<p>Cảm nhận của anh chị về đoạn thơ sau:</p> <p style="text-align: center;"><i>Tôi muốn tắt nắng đi Cho màu đừng nhạt mất; Tôi muốn buộc gió lại Cho hương đừng bay đi.</i></p> <p style="text-align: center;">(Trích Vội vàng – Xuân Diệu)</p>	5,0
	a. Đảm bảo cấu trúc một bài văn nghị luận.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.	0,5
	c. Triển khai vấn đề nghị luận: Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng (Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau)	
	<p>* Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm, đoạn thơ</p> <p>- Văn học Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945 là thời kì trỗi dậy của cái tôi cá nhân. Cá nhân muốn khẳng định mình và khát khao giao cảm với đời. Sự thức tỉnh ấy xuất hiện ở tất cả các trào lưu văn học lúc bấy giờ: văn</p>	0,5

	<p>học lãng mạn, văn học hiện thực, văn học cách mạng. Có thể thấy rõ điều đó qua đoạn thơ...</p> <p>- Xuân Diệu là “Nhà thơ mới nhất trong các nhà thơ Mới”. Ông đã mang đến cho thơ ca đương thời một quan niệm sống mới mẻ và những cách tân nghệ thuật vô cùng táo bạo. Vội vàng in trong tập Thơ thơ (1938), tiêu biểu cho hồn thơ Xuân Diệu trước Cách mạng.</p>	
	<p>* Cảm nhận đoạn thơ:</p>	
	<p>1. Nội dung</p> <p>+ Thi nhân trực tiếp bày tỏ khát khao của mình. muốn “tắt nắng”, “buộc gió” chính là muốn chặn bước đi của thời gian, ngăn lại quy luật tuần hoàn của vũ trụ. Thì ra đây không phải là một ước muốn nông ngạo tầm thường mà là một ước muốn lớn lao, tha thiết, mãnh liệt.</p> <p>+ Khát khao tận hưởng hương sắc trần thế “cho màu đừng nhạt mất”, “cho hương đừng bay đi”</p> <p>→ Ước muốn níu giữ cái đẹp của nhân gian người xưa không phải là không ao ước chỉ có điều họ không dám nói ra mà thôi, còn Xuân Diệu đã nói ra một cách thành thực khát vọng không phải của riêng ai. Nhà thơ đã bày tỏ một cái tôi mạnh mẽ, khát khao yêu đời, yêu sống.</p>	2,0
	<p>2. Nghệ thuật</p> <p>+ Điệp ngữ “tôi muốn” và điệp cú pháp “Tôi muốn cho.....” Làm cho nhịp điệu câu thơ thêm mạnh mẽ, tha thiết, vừa bày tỏ được niềm khao khát chế ngự thiên nhiên vừa bộc lộ cái tôi lớn lao chưa thấy trong thơ ca truyền thống.</p> <p>+ Cái tôi trong thơ Xuân Diệu khát khao chế ngự thiên nhiên, tận hưởng cái đẹp của nhân gian. Đó là cái tôi tiêu biểu cho thơ mới, cho văn học lãng mạn.</p> <p>+ Hình ảnh thơ Xuân Diệu lãng mạn trẻ trung, tình tứ</p>	1,0
	<p>3. Sáng tạo</p> <p>- Bộc lộ sự sáng tạo trong cách trình bày luận điểm, luận cứ, luận chứng; trong diễn đạt, tư duy.</p> <p>- Có quan điểm, thái độ riêng, sâu sắc, phù hợp với chuẩn mực đạo đức.</p>	0,5
	<p>4. Ngôn ngữ diễn đạt trong sáng, giàu sức biểu cảm; không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.</p>	
	<p>Tổng điểm toàn bài: phần một + phần hai</p>	10,0